

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 23

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, tờ thứ năm, đếm xuống hàng thứ năm, bắt đầu xem từ câu sau cùng. Chúng ta đem kinh văn đọc qua một đoạn đối chiếu chỗ này: **“Hoa Nghiêm Kinh Vân, nghiêm tịnh bất khả tư nghì sát, cúng dường nhất thiết chư Như Lai, phóng đại quang minh vô hữu biên, độ thoát chúng sanh diệt vô hạn, thí giới nhĩ tấn cập thiền định, trí tuệ phương tiện thần thông đẳng, như thị nhất thiết giai tự tại, dĩ Phật Hoa Nghiêm Tam muội lực”**.

Đây là đoạn kinh văn sau cùng của đoạn nhỏ. Phía trước đã nói là “pháp giới viên minh tự tại dụng”, đoạn này là nói chánh báo. Tự tánh một niệm bất giác nó liền hiện tướng. Phía trước đoạn thứ nhất nói cho chúng ta nghe hiện y báo, đó là danh từ của Phật học, dùng lời hiện tại mà nói chính là hiện vũ trụ, vũ trụ xuất hiện. Các vị phải nên biết, vũ trụ cùng chính chúng ta đều không phải là thật, đều là giả, đều là từ trong tự tánh, là do một niệm bất giác, dùng lời hiện tại của chúng ta mà nói chính là sóng động cực kỳ vi tế, khi vừa động nó liền hiện tướng. Khi không hiện tướng thì trong tự tánh, như Đại sư Huệ Năng nói là “vốn sẵn đầy đủ”, đó là khi không hiện tướng, khi hiện tướng thì “năng sanh vạn pháp”. Vũ trụ từ đâu mà đến? Thế giới từ đâu mà có? Vạn pháp từ đâu mà có? Phía trước chúng ta đều đã học qua rồi.

Cái đoạn này là chánh báo, chánh báo là nói chính chúng ta, ta từ đâu mà đến. ở Thiên tông Trung Quốc, ngày trước các vị thường hay nghe đến trong tông môn gọi là “mặt mũi sẵn có trước khi cha mẹ chưa sanh ra” là thế nào? Mặt mũi sẵn có là tự tánh, bất giác thì liền khởi động, chúng ta gọi là khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm thì ta cùng cả thấy vũ trụ đồng thời xuất hiện, y báo chánh báo đồng thời xuất hiện, chỗ này trong Phật pháp gọi là duyên khởi của vũ trụ vạn pháp, nói được rất là hay. Nếu như cái sóng động này dừng rồi, vũ trụ cùng ta không còn nữa, cho nên nó là giả. Phía trước đã nói qua tường tận với các vị, cái hiện tướng này là tướng tiếp nối tướng gần giống nhau, rất giống trong phim chiếu phim hiện tại chúng ta. Hiện tại đại khái không dùng phương thức cũ, phương thức cũ của điện ảnh là phim nhựa, cuộn phim, dùng phim nhựa thì rất dễ dàng thấy được, nó là từng tấm từng tấm, một tấm là một bức ảnh, một giây

có 24 lần sanh diệt, chúng ta thấy hình ảnh trên màn bạc thì cho đó là thật, rất giống như thật, làm sao biết được nó là từng tấm không như nhau. Tấm phía trước cùng tấm phía sau hoàn toàn không hề giống nhau, nó là hai cái, không có tấm nào là hoàn toàn như nhau, nó gần giống, cho nên tương tiếp nối tương, gần như nhau. Vũ trụ hiện tiền chúng ta cùng vạn vật chúng sanh và thân mạng của chúng ta cũng giống y như tương tiếp nối tương trong phim ảnh vậy, tốc độ còn nhanh hơn, nhanh đến trình độ nào vậy? Bồ-tát Di Lặc nói với chúng ta, một khảy móng tay có 32 ức trăm ngàn niệm, cũng chính là 320 triệu. Nếu như dùng giây để tính, vậy một giây chúng ta có thể khảy bốn lần, lại nhân cho bốn, chính là 1280 triệu phần của giây, tốc độ như vậy đang xuất hiện. Mỗi một niệm “niệm niệm thành hình, hình đều có thức”. Niệm niệm thành hình là y báo, chính là vũ trụ vạn vật, hình giai hữu thức chính là chánh báo, kiến văn giác tri, thọ, tưởng, hành, thức, y chánh trang nghiêm tốc độ quá nhanh, thông thường chúng ta gọi là khoảng sát na. Trên thực tế sát na rất không dễ gì thể hội, chúng ta từ trước đến giờ chưa từng nghĩ đến khoảng sát na tốc độ đã là 1280 triệu của một giây. Đó là đem thật tướng các pháp nói ra cho chúng ta nghe. Trong phần tổng kết đại sư nói với chúng ta: “*chân cai vọng mạng, hành vô bất tu, vọng triệt chân nguyên, tướng vô bất tịch*”, dùng cái này để làm tổng kết. Chúng ta dùng thuật ngữ thông thường để nói các vị dễ dàng thể hội, bốn câu này của ngài trên thực tế chính là nói với chúng ta “chân vọng không hai, chân vọng là một”, đặc biệt ở trong Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán để cho chúng ta sâu sắc thể hội được cảnh giới này.

Sau cùng đại sư vận dụng mấy câu kệ trong kinh Hoa Nghiêm. Trên kinh Hoa Nghiêm nói, “*Nghiêm tịnh bất tư nghi sát*”. “Sát” là cõi Phật, sát này là chỉ cái gì? Chỗ này chỉ cõi Thật Báo Trang Nghiêm của tất cả chư Phật, là chỉ cõi này, mở rộng ra đó là bao gồm mười pháp giới của tất cả Chư Phật Như Lai, hiện tại thông thường chúng ta gọi là mười pháp giới của thế giới Ta Bà chúng ta. Ở trên Kinh Hoa Nghiêm nói thì không phải một thế giới, vô lượng vô biên cõi nước chư Phật đều là một niệm bất giác, chính là khởi tâm động niệm biến hiện ra, không có trước sau, việc này nhất định phải nên biết, không có rộng hẹp, cho nên chân thật gọi là không thể nghĩ bàn. Cái không thể nghĩ bàn này chính là không có trước sau. Không có trước sau thì là không có thời gian, không có rộng hẹp thì là không có không gian, thời gian không gian đều không tồn tại, đều không phải là thật, thế nhưng ta xuất hiện rồi, cho dù là ta đang giác hay đang mê. Nếu như đang giác thì chúng ta gọi họ là Chư Phật Như Lai, nếu như đang mê thì chúng ta gọi họ là Bồ-tát, Thanh Văn, Duyên giác hoặc giả là sáu cõi chúng sanh, không

luận ở bất cứ vị trí nào họ nhất định phải làm như vậy, trang nghiêm thanh tịnh cõi nước Phật, vì sao vậy? Tánh đức tự nhiên sẽ lưu xuất ra, tự nhiên lưu lộ, cho nên Phật pháp thường gọi pháp vốn như vậy, pháp tự nhiên nó chính là như vậy, là tánh đức lưu lộ ra. Tánh đức phía sau chúng ta còn phải nói đến, có bốn loại đại đức đại năng: “*tùy duyên diệu dụng, oai nghi hữu tác, nhu hòa chất trực, thay chúng sanh khổ*”, đó là bốn tánh đức của tự tánh, cho nên nó nhất định là trang nghiêm Tịnh Độ, hơn nữa thế nào vậy? “Cúng dường Như Lai”, chỗ này nói cúng dường Như Lai. “Như Lai” này là nghĩa rộng, vì sao vậy? Tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật, tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai, có thứ nào không phải là Như Lai? Trong đây có Như Lai giác ngộ, có Như Lai Vọng Tận Hoàn Nguyên, vẫn có vọng chưa tận, vẫn chưa thể hoàn nguyên, đó chính là chúng sanh trong mười pháp giới.

Dùng “cúng dường”, đó là Bồ-tát Phổ Hiền tu. Bồ-tát Phổ Hiền cùng Bồ-tát thông thường khác nhau chỗ này, trí tuệ viên mãn, biết được tất cả chúng sanh đều là Chư Phật Như Lai, cho nên đối với tất cả chúng sanh ngài không gọi là bố thí, ngài nói cúng dường, tôn trọng như vậy, hoàn toàn tương ưng với tánh đức. Trong cúng dường quan trọng nhất là cúng dường cái gì? Trong kinh luận đại thừa nói được rất nhiều, nhất là Kinh Hoa Nghiêm nói rất nhiều: “*Pháp cúng dường là tối thắng*”. Cho nên người chân thật giác ngộ phải biết, chúng ta rơi vào mười pháp giới, đặc biệt là đọa lạc trong sáu cõi luân hồi không thể ra khỏi, Phật Bồ-tát có cần giúp hay không? Phật Bồ-tát đều giúp đỡ, “*Phật thị môn trung, bất xả nhất nhân*”, vì sao các ngài không giúp đỡ chứ? Vấn đề ở đâu vậy? Không thể giúp được, đó chính là chúng sanh mê đã quá sâu, mê đã quá nặng, cho nên Thế Tôn thường hay cảm thán mà nói “*kẻ đáng thương*”, họ không chịu quay đầu. Người thiện căn sâu dày biết được trong mười pháp giới sự việc nào là quan trọng? Giác ngộ là quan trọng nhất, bởi vì bạn giác ngộ thì bạn hoàn nguyên, bạn liền quay về tự tánh, sau khi mê thì quay lại, không còn tùy theo cảnh giới bên ngoài xoay chuyển, việc đó là quan trọng. Nhất là pháp môn Tịnh Độ, Hoa Nghiêm đến sau cùng, Bồ-tát Phổ Hiền mười đại nguyện vương quay về Cực Lạc, chỉ cần vừa đến thế giới Cực Lạc, bạn liền thật hoàn nguyên, không luận bạn ở cõi nào của thế giới Cực Lạc, cõi Phạm Thánh Đồng Cư cũng tốt, cõi Phương tiện hữu dư cũng tốt, hạ hạ phẩm vãng sanh cũng tốt, bạn quyết định hoàn nguyên, bạn ngay trong một đời này liền thành tựu, người có thể sanh Tịnh Độ thì quyết định thành Phật. Chỗ này không giống như các pháp môn khác, cho nên pháp môn này là thù thắng không gì bằng.

Vãng sanh Tịnh Độ có khó hay không? Tôi đến Cao Hùng, tôi liền nghĩ đến những năm đầu, tôi dạy học ở Phật Quang Sơn, nói lời này cũng đã hơn 50 năm trước. Phật Quang Sơn lúc đó chỉ có một dãy phòng “Đông Phương Phật Giáo Học Viện”, những kiến trúc khác đều là sau này mới làm, nơi đó là một mảnh hoang sơn, trong đạo tràng có người làm việc lâu dài. Có một buổi tối, tôi dẫn theo mấy học sinh đến bên cạnh hồ phóng sanh, hồ phóng sanh đang xây dựng vẫn chưa làm xong, ở dưới ánh trăng sáng nơi đó cùng nhau thảo luận Phật pháp. Có một người công nhân làm việc dài lâu, xem thấy chúng tôi quây quần cùng ngồi với nhau thì anh cũng đến. Sau khi đến rồi kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện, chúng tôi đều nghe anh ấy nói. Anh là người đồng hương với Tưởng Quân, hàng xóm của anh có một lão thái thái, lão thái thái này rất là hiền lương, bái Phật bái thần bái lạy đủ thứ, rất là hiếm có. Ba năm trước đó bà cưới được một cô dâu rất tốt, quan hệ mẹ chồng nàng dâu rất tốt. Cô dâu học Phật, hiểu được Phật pháp, liền khuyên mẹ chồng chuyên lạy A Di Đà Phật, chuyên niệm A Di Đà Phật, ngoài ra đều không nên lạy. Bà liền tiếp nhận, từ đó về sau liền chuyên niệm A Di Đà Phật, chuyên lạy A Di Đà Phật, lạy được ba năm. Ngày đó chính là hôm bà vãng sanh, bà cũng không nói bà vãng sanh, tôi tin tưởng bà sợ sau khi bà nói ra, người trong nhà sẽ đau lòng, liền sanh ra chướng ngại, nên bà không nói. Bà liền nói với người trong nhà, buổi tối khi ăn cơm tối bà nói các con ăn cơm trước không cần đợi mẹ, mẹ đi tắm. Thế nhưng con cháu trong nhà rất hiếu thuận vẫn là đợi bà, đợi rất lâu mà không thấy bà ra, không biết việc gì nên bước vào xem thử, thật là bà có đi tắm, nhưng tìm không thấy. Trong nhà bà có một Phật đường nhỏ, đến Phật đường nhỏ thấy lão thái thái mặc áo tràng, trên tay cầm chuỗi hạt đối diện với tượng Phật đứng nơi đó, gọi không trả lời, tỉ mỉ xem thì bà đã vãng sanh rồi, bà đứng mà ra đi. Người công nhân này nói với chúng tôi niệm Phật vãng sanh là thật, không phải là giả, chính mắt xem thấy. Tôi nhớ lại có một năm tôi ở đại học Trung Sơn Cao Hùng, hiệu trưởng mời tôi diễn giảng một lần, tôi nhắc lại việc này, còn có mấy học trò đưa tay nói với tôi là họ biết, họ biết được việc này, là thật không phải giả. Bạn xem thấy lão thái thái niệm ba năm thì đến thế giới Cực Lạc làm Phật rồi, lại không có bị bệnh, không có chút đau khổ, nói đi thì đi, đó mới là việc lớn nhất của chúng sanh trong mười pháp giới chúng ta, đặc biệt là chúng sanh sáu cõi, là việc lớn bậc nhất, ngoài ra chỉ là việc nhỏ, thành thật mà nói, hoằng pháp lợi sanh đều là việc nhỏ. Hoằng pháp lợi sanh nếu như ngay đời này của chính chúng ta không thể vãng sanh, đó chính là kinh Vô Lượng Thọ đã nói “*không bằng kiên dùng cầu chánh giác*”, không luận bạn làm

được bao nhiêu việc tốt, đều không bằng bạn ở ngay một đời này thành Phật. Bạn phải biết là sau khi bạn thành Phật thì bạn độ được biết bao nhiêu chúng sanh.

Tôi từ năm 1977, đến HongKong giảng kinh, nghe được rất nhiều người niệm Phật, lão pháp sư Đàm Hư thường hay nói người HongKong đều rất quen thuộc. Ông nói một người bạn học của ông, đồ đệ của pháp sư Đế Nhân, ông là học trò của pháp sư Đế Nhân, cho nên cũng xem là sư huynh đệ, có một người vá nôi, cũng là đứng mà vãng sanh, niệm Phật ba năm, biết trước giờ chết, vãng sanh còn đứng ba ngày để pháp sư Đế Nhân đến giúp ông làm hậu sự. Lão pháp sư Đế Nhân bội phục đến cùng cực, thường hay dùng ông để làm tấm gương tốt, khuyên mọi người niệm Phật. Niệm Phật không gì khác hơn, chân thật niệm Phật ba năm thành tựu không biết là có đến bao nhiêu người, trong đây chỉ có một bí quyết chính là **“Buông Bỏ Vạn Duyên”**. **Phàm hề niệm Phật không thành tựu đều là không buông bỏ được, do vì không thể buông bỏ nên bạn bị hại thâm, làm cho bạn phải luân hồi sáu cõi, hại bạn phải đọa ba đường ác, việc này không thể không biết.** Bạn có bằng lòng tiếp tục đọa ba đường ác không? Thành thật mà nói, nếu không kiên dũng cầu chánh giác, tức là không tha thiết một lòng niệm Phật, nhân ba đường ác ngày ngày tạo, quả của ba đường ác làm sao mà không nhận? Chúng ta liền ở chỗ này biết được, dùng cái gì để cúng dường tất cả Chư Phật Như Lai? Cụ thể khẳng định mà nói, chính là dùng pháp môn niệm Phật, chính mình chuyên niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, cũng khuyên người khác chuyên niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, có học kinh giáo hay không, không hề gì. Tác dụng của kinh giáo là gì? Là khuyên chúng ta, giúp chúng ta phá mê khai ngộ, đoạn nghi sanh tín, tác dụng ở ngay chỗ này. Nếu như chúng ta có thiện căn, tin tưởng đối với pháp môn Tịnh Độ, tin tưởng đối với A Di Đà Phật, vậy thì không cần kinh giáo. Nếu không tin tưởng thì mới nghiên cứu kinh giáo, đem nó làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, tín tâm xây dựng, tác dụng của kinh giáo ở ngay chỗ này. Chúng ta tin tưởng rồi mà bạn còn nghiên cứu kinh giáo thì liền sanh ra chướng ngại, kinh giáo biến thành cái gì? Sở tri chướng, cho nên trên Kinh Kim Cang Phật nói *“pháp còn nên xả, hướng hồ phi pháp”*. Pháp đó là gì? Phật pháp. Phật pháp bạn cũng phải đem nó xả đi, như Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa thị hiện cho chúng ta xem, ngài 19 tuổi ra đi cầu học, mãi đến 30 tuổi, 12 năm cầu học, cái cầu là pháp, sau cùng phải đem pháp đó xả bỏ mới đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Nếu ngài không đem những gì đã học trong 12 năm triệt để buông bỏ thì ngài không thể khai ngộ, vì sao vậy? Sở tri chướng. Việc này phải nên hiểu. Cái xã hội hiện đại này động loạn, thật gọi là thế giới đại

loạn. Chúng ta gặp phải rồi, thường hay có rất nhiều người nói, chúng ta rất bất hạnh sinh vào thời đại động loạn, không có thiện tri thức, không có Phật Bồ-tát đến giúp chúng ta. Cách nghĩ này là sai lầm. Phật Bồ-tát bất cứ lúc nào giờ nào cũng đang tồn tại, chỉ là chính bạn tâm khí bao chao bạn không nhận biết. Người chân thật tu hành, tông môn có một câu nói bạn biết mà: *“người chân thật biết tu thì cảnh giới nào cũng đều là cảnh giới tốt, người như thế nào cũng đều là người tốt”*. Cái gì gọi là biết? Cổ thánh tiên hiền chúng ta đã nói với chúng ta *“ba người đi ắt có thầy ta”*, bạn hiểu được ý nghĩa của câu nói này thì bạn liền biết. Ba người đi là những ai? Một người là chính mình, một người thiện, một người ác. Người thiện là người tốt, họ dạy chúng ta học tốt, chúng ta cố gắng học theo họ, họ là người tốt. Người ác cũng là người tốt, những việc làm ác của họ để ta thường phản tỉnh, phản tỉnh lại xem ta có làm hay không? “Có thì sửa đổi, không thì khích lệ”, cho nên họ cũng là người tốt, họ làm cũng là việc tốt, họ từ phản diện để dạy ta, người thiện từ chánh diện để dạy ta, đều là thầy tốt, cho nên bất cứ cảnh giới nào bạn đều có thể thành tựu. Nếu như bạn chính mình mê rồi, hồ đồ rồi, xem thấy người thiện bạn không bằng lòng học với họ, xem thấy người ác bạn còn ghét bỏ, còn mắng họ vài câu, hoặc giả là bạn học xấu theo họ, đó gọi là không khéo học, không biết học. Khi biết học rồi thì chân thật là người người đều là người tốt, mọi việc đều là việc tốt, một chút cũng không sai, tất cả chúng sanh đều là Phật Bồ-tát. Ai có thể làm đến được? Trên kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài Đồng Tử làm được. Bạn thấy ngài đi tham phòng 53 vị thiện tri thức, 53 vị này là người thế nào? Chính là ngày nay chúng ta gọi là nam nữ già trẻ, các ngành các nghề. Chúng ta từ sáng sớm thức dậy đến tối đi ngủ, chúng ta đã tiếp xúc được đó gọi là cái gì? Gọi là 53 tham. Bạn cả ngày xem thấy được người tốt thì bạn học theo chỗ tốt của họ, người xấu thì bạn phản tỉnh sám hối nghiệp chướng của chính mình, thì bạn chẳng phải thành tựu rồi sao? Năm mươi ba tham không phải là lợi riêng cho Thiện Tài Đồng Tử, mà đều ở ngay trước mặt mỗi một người chúng ta, chỉ là bạn biết hay không biết. Nếu biết thì bạn chính là Thiện Tài Đồng Tử, ngay đời này bạn viên mãn thành Phật. Nếu bạn không biết, để lỡ ngay trước mắt, bạn vẫn là đang tạo nghiệp, gặp được người thiện sanh tâm hoan hỉ cũng tạo nghiệp, gặp được người ác sanh tâm chán ghét vẫn là đang tạo nghiệp, cái đạo lý này không thể không hiểu.

Hôm nay chúng ta xem đến ngay chỗ này, “cúng dường tất cả Chư Phật Như Lai”, bạn liền biết được bạn làm thế nào để tu cúng dường. Y giáo tu hành là thật cúng dường.

“*Phóng đại quang minh vô hữu biên*”. “Quang minh” là trí tuệ, là từ bi, là tổng cương lĩnh của tất cả Phật pháp, phổ chiếu tất cả chúng sanh. Quan Thế Âm Bồ-tát ngàn mắt ngàn tay, cái ngàn mắt đó chính là phóng đại quang minh chiếu kiến. Thiên thủ chính là đại từ bi, đưa tay ra cứu giúp, đến giúp đỡ cho họ, “độ thoát chúng sanh cũng vô hạn”. Đó đều là nói ra một nguyên tắc.

Hai câu nói phía sau nói được cụ thể hơn: “*Thí giới nhân tấn cập thiền định, trí tuệ phương tiện thân thông đẳng*”, đó là mười Ba La Mật trên kinh Hoa Nghiêm nói. Trên kinh nói được rất cụ thể: bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ, phương tiện, Ba La Mật. “Đẳng” dùng hai chữ “thân thông” để đại biểu, đại biểu là nguyện Ba La Mật, lực Ba La Mật, trí Ba La Mật. Trên kinh Hoa Nghiêm nói Bồ-tát mười độ, đó là mười đại cương lĩnh tự hành hóa tha của Bồ-tát. Trên kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta: “*một tức tất cả, tất cả là một*”, nó hàm dung châu biến. Thí dụ nói bố thí, trong bố thí thì có trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, phương tiện, ngoài ra chín Ba La Mật đều ở trong bố thí. Nói trì giới thì sao? Vậy bố thí, nhẫn nhục, tinh tấn cũng đều ở trong đó. “Một tức tất cả, tất cả là một”, một và tất cả không hai, nó là viên mãn, nó thì không thể phân khai. Dùng loại phương pháp này, vì tất cả chúng sanh phục vụ. Phục vụ là trước chính mình tu để cảm hóa người khác, quyết không phải yêu cầu người khác mà chính mình không làm, đó là không thể thành tựu, người khác không thể tin tưởng. Nếu như là thứ tốt thì bạn nhất định phải làm trước, bạn nhất định phải thành công trước, bạn chính mình không làm mà giới thiệu cho người khác làm, người khác không tin tưởng, họ sẽ lắc đầu, vậy thì chưa chắc gì là thứ tốt. Thứ tốt thì nhất định là bạn chính mình phải thành tựu trước. Cho nên chư Phật Như Lai độ hóa chúng sanh thì trước tiên chính mình phải thành Phật, sau đó cho bạn xem thấy, sau khi tiếp xúc rồi, bạn cảm thọ, bạn phục sát đất, bạn cam tâm tình nguyện theo ngài học tập, cho nên giáo học của các ngài thành công, nguyên nhân là gì? Ngài đã làm được, sau đó ngài mới nói đến. Người đời sau chúng ta dạy học, nhiệt tâm dạy học thế nào đều không thành công, không phải không nhiệt tâm, thật nhiệt tâm nhưng không thành công, vì sao vậy? Chính mình không phải làm như vậy, họ hoài nghi, bạn nhiệt tâm đối với họ, họ còn ở một bên khởi lên hoài nghi, ông này rốt cuộc là có dụng ý gì? Ý đồ của ông này là gì? Có phải muốn hại ta không? Họ càng nghĩ càng điên đảo, càng nghĩ càng lo sợ, thì họ làm sao dám theo bạn học? Cho nên Thế Tôn chư Phật Bồ-tát thị hiện tám gương cho chúng ta, làm ra điển phạm cho chúng ta. Dụng ý này rất sâu, chúng ta phải tỉ mỉ thể hội.

Học tập nhất định phải tuân thủ một nguyên tắc của cổ thánh tiên hiền, đó là chân lý, vĩnh hằng bất biến, chính là **“một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu”**. Phật pháp không như thế pháp, một môn thông rồi thì tất cả đều thông, cho nên pháp môn bình đẳng không có cao thấp. Bạn chỉ chọn pháp bạn ưa thích, chọn pháp bạn cảm thấy rất dễ dàng thành tựu, vậy thì đúng rồi, thì khế cơ, không nhất định phải học với người khác. Cho nên Phật nói tám vạn bốn ngàn pháp môn, pháp môn nào cũng đều có thể thành vô thượng đạo, đều có thể thành Phật. Chúng ta đối với tất cả pháp môn đều phải tôn kính, đều phải tán thán, nhưng chính mình chỉ học một thứ. Thiện Tài làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta xem, pháp môn ngài chọn lựa chính là niệm Phật tu Tịnh Độ, đối với các pháp môn khác ngài cũng lướt qua, học rộng nghe nhiều, tuy lướt qua ngài tuyệt nhiên không tu, vẫn là chuyên tu Tịnh Độ, không hề bị các pháp môn khác nhiễu loạn, đó là công phu rất cừ khôi, vì sao vậy? Một lòng một dạ chuyên tu một môn là định, học rộng nghe nhiều là huệ. Bạn hỏi tôi thứ gì cũng đều biết, tôi không có thứ nào không biết, thế nhưng chính tôi vẫn là kiên trì một môn của chính tôi, ngài nói với chúng ta một phương pháp như vậy. Đặc biệt là thời đại hiện đại này, do vì giao thông thuận tiện, tin tức lưu thông, toàn thế giới đã chân thật biến thành như một cái thôn, sự việc của một nhà nào có việc xảy ra chúng ta thấy đều biết. Hiện tại gọi là đa nguyên văn hóa, chúng ta ở thế gian này mặt tiếp xúc càng ngày càng lớn, chúng ta đối với chủng tộc khác nhau, văn hóa khác nhau, tín ngưỡng khác nhau, bạn không thể không lướt qua. Bạn muốn qua lại với những người này thì cần phải lướt qua, trừ khi bạn không qua lại với họ, không qua lại với họ thì không cần phải hiểu, nếu qua lại với họ thì nhất định phải hiểu được. Nếu như bạn không có định lực thì bạn sẽ học loạn, thì sẽ học tạp, vậy thì sẽ rất bất lợi cho bạn, cho nên bạn cần phải có sức định, định lực kiên định bạn tu bổn môn của chính bạn, sau đó đồng thời có thể học tập những học thuật khác, học rộng nghe nhiều, như vậy là tiện lợi, tự hành hóa tha. Lại nói được thiết thật một chút, bạn có thể giúp đỡ thế giới này, hóa giải xung đột, xúc tiến xã hội an định hòa bình, việc này là cần thiết, cho nên đều cần phải có giới-định-huệ mới có thể thành tựu. Thế nên chỗ này nói ra mười độ, mười độ này vẫn là đơn giản thiết yếu nêu ra thôi. Chúng ta luôn là phải nhất cử tam tiện, mỗi một điều đều phải giới thiệu một chút.

Thứ nhất, bố thí.

Trước tiên chúng ta từ sáu Ba La Mật trong đại thừa giáo đã nói. Trong sáu Ba La Mật, trước tiên nói bố thí, mười độ trước tiên nói bố thí. Cái thứ nhất là “Đàn na”, đó là tiếng Ấn Độ, tiếng Phạn gọi là Đàn na, tiếng Hoa gọi là bố thí,

Trung Quốc chúng ta phiên dịch nó ra là bố thí. Bố thí có hai loại, cũng có trong đại thừa giáo nói ba loại. Ba loại là trong pháp bố thí triển khai ra, lại mở hai loại, trong hai loại pháp bố thí cũng bao gồm ngay trong đó, pháp thí, vô úy thí bao gồm ở trong đó.

Thứ nhất là “tài thí”, tài bố thí. Trong tài bố thí chúng ta xem thấy: “*Vị dĩ ảm thực y phục, điền trạch trân bảo, cập nhất thiết tư thân chi cụ tất năng thí chi*”. Tài vật, con người sống ở thế gian, giúp đỡ chúng ta những thứ cần thiết để nuôi thân đều gọi là “tư thân chi cụ”, không có thứ nào là không thể bố thí. Ý nghĩa của điều này vô lượng vô biên, không có cùng tận. Tài có thể nói từ xưa đến nay, chỉ cần là người có ai mà không thích tài? Thích tài nhưng chúng ta có thể có được tài hay không? Người kiến tánh không cần, vì sao vậy? Trong tự tánh có tài bảo tròn đầy, họ không cần thiết, họ nhờ tự tánh, như thế giới Cực Lạc và thế giới Hoa Tạng đều không cần đến, quá nhiều quá phong phú. Thế nhưng chúng sanh ở trong sáu cõi thì không được, chúng sanh sáu cõi hoàn toàn mê mất đi tự tánh, mê mất đi tự tánh thì phải nhờ vào tu đức thì bạn mới có thể có được. Cho nên người Trung Quốc hiện tại cùng người ngoại quốc đều nói vận mạng, việc này không phải không có đạo lý. Trong mạng của bạn có bao nhiêu tài phú là do mạng đã chủ định, bạn không thể không tin tưởng.

Đại sư Ấn Quang cả đời cực lực đề xướng có ba quyển sách. Ba quyển sách này, thực tế ra mà nói, đều không phải của Phật giáo, cũng có thể nói đều là của Phật giáo, nó không phải kinh Phật. Quyển thứ nhất là Liễu Phàm Tứ Huán. Nếu bạn có thể đọc thông Liễu Phàm Tứ Huán, thì bạn liền biết được “một bữa ăn một ngụm nước đều là do tiền định”, một chút cũng không giả. Khi tiên sinh Liễu Phàm còn trẻ, gặp được một tiên sinh đoán mạng rất cao minh. Không tiên sinh đoán mạng cho ông rất chuẩn xác, mẹ của ông liền mời Không tiên sinh đoán cho Liễu Phàm nhiều năm, vận mạng cả đời, thọ mạng trong mạng của ông. Thọ là có nhất định, có định số, ông chỉ có 53 tuổi. Mỗi năm ông thu nhập bao nhiêu tài vật? Đó nói thu nhập. Ông là người đi học đi thi cầu công danh, ông thi đỗ được gì, ông có thể làm đến được chức vị như thế nào? Trong những năm tháng đó xếp đặt cho ông rõ ràng tường tận, mỗi năm khi đối chiếu với sự tiên đoán thì hoàn toàn chính xác, ý niệm của ông liền vắng lặng, không nghĩ tưởng bất cứ thứ gì, vì sao vậy? Ông có nghĩ cũng không ích gì, cho nên khi ông đến thăm Thiền sư Vân Cốc, ông cùng với Thiền sư Vân Cốc ngồi trong thiền đường hết ba ngày ba đêm. Thiền sư có công phu có sức định, tiên sinh Liễu Phàm cũng ngồi hết ba ngày ba đêm, cũng không khởi lên một ý niệm. Thiền sư Vân Cốc cũng rất bội phục ông,

hỏi ông “*anh tu là loại công phu gì?*”. Thiền sư nói một người phàm thì không thể nào làm được ba ngày ba đêm không khởi một ý niệm. Tiên sinh Liễu Phàm nói lời thành thật với ngài, tôi không có thứ công phu nào, mạng của tôi đã bị Không tiên sinh đoán định, nghĩ cũng là vọng tưởng, cũng không ích gì, chỉ bằng không nghĩ. Thiền sư Vân Cốc cười thật to, ông nói ta tưởng rằng anh là thánh hiền, thì ra anh vẫn là một phàm phu. Cho nên tôi gọi tiên sinh Liễu Phàm là phàm phu tiêu chuẩn, chúng ta đều không hợp tiêu chuẩn này. Phàm phu tiêu chuẩn họ không nghĩ bất cứ thứ gì, trong mạng đã đoán định rồi. Trong mạng của bạn là ai định cho bạn? Là do trong đời quá khứ bạn đã tạo ra. Thí dụ nói tiền tài, tiền tài do đâu mà có? Do đời quá khứ tu tài bố thí, bạn tu được nhiều, ngay đời này của bạn tài khó sẽ rất đầy đủ, trong đời quá khứ bạn tu bố thí được ít thì tài khó trong mạng của bạn sẽ không nhiều, sự việc chính là như vậy.

Tôi 26 tuổi tiếp xúc Phật pháp, lão cư sĩ Chu Kính Vũ tặng cho tôi cuốn sách đầu tiên chính là Liễu Phàm Tứ Huấn. Sau khi tôi tiếp xúc, xem qua một lượt rất ưa thích, tôi liền liên tiếp xem qua 30 lượt, đại khái thời gian hơn một tuần, xem qua hơn 30 lượt, rất là cảm động, đau xót ngậm ngùi giọt lệ cứ lăn dài, cảm đến thế nào? Tâm bệnh của tiên sinh Liễu Phàm tôi đều có đủ, ông có tôi thấy đều có đủ. Tiên sinh Liễu Phàm còn có rất nhiều cái hay, nghĩ lại chính tôi không thể sánh được, chính tôi vẫn chưa có được, còn kém xa so với ông. Ngay lúc đó tôi biết được cái gì? Biết được vận mạng là có thể thay đổi, ông ấy có thể đổi, tôi cũng có thể đổi, tôi phải học ông thay đổi vận mạng, bởi vì mạng của tôi không bằng ông ấy. Thọ mạng của ông ấy là 53, thọ mạng của tôi chỉ có 45, ngắn hơn ông. Ông có thể làm một huyện lệnh nhỏ, trong vận mạng của tôi không có quan ấn, cũng chính là chủ quan nhỏ nhất, một trưởng thôn một lý trưởng cũng đều không có phần, không có quan ấn, không có phần, chỉ có thể làm thuộc hạ của người khác, thừa hành. Tài khó của tôi thì sao? Tài khó trống không, cho nên đã bần còn tiện, nói một lời nói khó nghe là mạng gì vậy? Là mạng hành khát, mạng của người ăn xin. Tôi tin tưởng việc này. Trong đời quá khứ không có tu, không thể trách người. Đọc qua Liễu Phàm Tứ Huấn, về sau tiếp xúc Phật pháp học Phật, rất là may mắn tôi gặp được đại sư Chương Gia, đại sư Chương Gia nói với tôi phải tu! Tu bố thí, tôi không có tiền thì lấy cái gì để bố thí? Lão sư nói với tôi: “*con có một hào hay không?*” Tôi nói: “*Một hào thì có*”. Một đồng thì sao? Một đồng cũng có thể có, nhiều nữa thì không thể được. Lão sư nói: “*Con từ một hào một đồng mà bắt đầu bố thí*”. Tôi đi làm, thật làm, cho nên chúng ta xem thấy chùa miếu, năm xưa đó là việc của 60 năm trước, trong chùa có người in kinh,

dùng một quyển tập nhỏ quyển tiền, mọi người cùng góp một ít tiền để in kinh thì tôi xuất ra một hào hai hào, họ đều nhận, bao nhiêu họ cũng nhận. Phóng sanh, tôi biết được tội sát nghiệp rất nặng, tạo ra tội nghiệp rất nặng, sau khi nghe qua Phật pháp thì ăn trường chay, hy vọng làm nhiều việc phóng sanh để chuộc tội, cho nên liền phóng sanh, tôi cũng tận tâm tận lực bỏ ra một đồng, bỏ ra vài hào, đích thực là dùng tâm chân thành để làm. Về sau thu nhập dần dần nhiều lên, nhiều thì làm nhiều hơn, toàn tâm toàn lực mà làm. Về sau lão sư Lý khuyên tôi học giảng kinh giáo, giảng kinh giáo gọi là gì? Gọi là pháp bố thí, thầy nói việc này chuyển đổi vận mạng sẽ chuyển được rất nhanh. Chúng tôi ở Đài Trung, lão sư Lý xem tướng mạo của học trò rất mỏng rất đoản mạng, tướng không có phước báo, đều khuyên họ đến học giảng kinh, nói việc này tu phước rất nhanh, vì sao vậy? Học giảng kinh là bố thí pháp, phải dùng tinh thần của chúng ta, dùng thể lực của chúng ta, dùng tinh thần, dùng thể lực đó gọi là nội tài, nội tài bố thí, cho nên bố thí tài bố thí pháp thầy đều có. Đó là lão sư thương xót những học trò này. Tôi cũng là một trong những người đó, thế nên về sau xuất gia, đại khái cũng giảng được không ít năm, vận mạng dần dần thay đổi lại. Đến năm 45 tuổi dường như tôi giảng kinh đã giảng được mười mấy năm rồi, tôi 33 tuổi bắt đầu ra giảng kinh, đã giảng 12-13 năm. Năm 45 tuổi bị một trận bệnh. Vào năm đó ở chùa Đại Giác Cát Long giảng Kinh Lăng Nghiêm, lão Hòa Thượng Cát Hạ An Cư Linh Nguyên bảo tôi đến giảng Lăng Nghiêm, giảng được hơn một tháng thì bị bệnh, trong lòng tôi biết rất rõ thọ mạng đã đến rồi, tôi cũng không cầu tuổi thọ, thọ mạng đến rồi thì sao? Chuẩn bị vãng sanh, cho nên tôi cũng không tìm bác sĩ, tôi cũng không uống thuốc, bác sĩ chỉ có thể trị bệnh, không thể trị mạng, thọ mạng đến rồi, cho nên tất cả buông bỏ, một lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Niệm qua hơn một tháng thì khỏi bệnh. Hết bệnh thì tiếp tục giảng kinh, cái cửa ải này đã vượt qua. Đến năm thứ hai gặp được Cam Châu Hoạt Phật, vị này cũng là bạn cũ, ông cũng là học trò của đại sư Chương Gia, ông bảo tôi đến ngồi bên cạnh. Chúng tôi rất tôn kính đối với ông, gọi ông là Phật gia. Ông nói với tôi, bình thường chúng tôi ở sau lưng chú nói về chú. Tôi hỏi nói việc gì? Nói con người của chú rất thông minh, rất tiếc là đoản mạng lại không có phước báo. Tôi nói việc này có thể nói ngay trước mặt, không cần phải nói sau lưng, chính tôi biết được tôi có thể tiếp nhận, tôi sẽ không trách người đâu. Ông nói, chú trong những năm qua, mười mấy năm giảng kinh hoằng pháp công đức rất lớn, vận mạng của chú đã được thay đổi rồi. Ông nói, thọ mạng của chú rất dài, phước báo cũng rất lớn. Vào lúc đó, thành thật mà nói, không có phước báo, thọ mạng thì vừa vượt qua được cái ải này, thế nhưng thật là không có phước báo. Phước báo đến cuối

đời, cuối đời đã học Phật, tôi học Phật đến năm nay là 58 năm rồi, giảng kinh dạy học 51 năm, đến cuối đời dường như có được chút phước báo, đó đều là do tu mà được. Đó chính là nói vận mạng là chính mình tạo, cho nên vận mạng chính mình có thể thay đổi, chỉ cần bạn hiểu được đạo lý, hiểu được phương pháp, như lý như pháp, bạn sẽ thay đổi vận mạng của bạn, là thật không phải là giả. Tiên sinh Liễu Phàm có thể thay đổi, tôi đã thay đổi được, tôi đổi lại còn thù thắng hơn ông. Bạn xem thọ mạng của ông 53 tuổi, ông kéo dài tuổi thọ, ông sống đến 74 tuổi thì chết, kéo dài được hơn 20 năm; tôi 45 tuổi năm nay đã 83 tuổi rồi, tôi vượt qua ông quá nhiều, cho nên ở một phương diện nào, tôi đều vượt lên trước, đều vượt hơn so với ông. Khi mới khởi bước thì thua kém xa cụ ấy rất nhiều, hiện tại có thể vượt trước, đó là gì vậy? Đó là do gặp được Phật pháp, gặp được thiện tri thức, chúng ta chân thật biết chính mình, tuyệt đối không có đầu cơ tính toán mà có thể thành tựu, chính mình nhất định phải nỗ lực tu hành, tu bồ thí.

Bồ thí tài được tiền tài, bồ thí pháp được thông minh trí tuệ, bồ thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu. Cái vô úy này chính là cứu khổ cứu nạn của Bồ-tát Quán Thế Âm, xem thấy chúng sanh có khó khăn thì toàn tâm toàn lực giúp đỡ họ, ngoài ra chúng ta quyết tâm chọn lấy trường chay, đó chính là bồ thí vô úy, vì sao vậy? Bạn không còn ăn thịt chúng sanh nữa, không còn kết oán thù với tất cả chúng sanh hữu tình nữa, đó thuộc về bồ thí vô úy. Hiểu được cái đạo lý này thì chính mình có thể được khỏe mạnh sống lâu, cho nên muốn kiến chúng ta quyết định không nên sát hại chúng, nó đến quấy nhiễu chúng ta, chích trên thân chúng ta một mũi đó là gì? Nó chỉ đến ăn một bữa, chúng ta vui vẻ hoan hỉ cúng dường nó một bữa, ăn no rồi thì nó đi thôi. Nếu như không bằng lòng cho nó, đuổi nó đi thì được rồi không nên giết nó, nó không phải tội đáng chết. Cho nên phải có lòng thương yêu tất cả chúng sanh, quyết định không nên kết oán thù với tất cả chúng sanh. Đó là nói ba loại bồ thí.

Thứ hai là pháp Bồ thí. “Vị tòng chư Phật cập thiện tri thức”, nghe nói thể gian xuất thế gian thiện pháp, dùng tâm chân thành chuyển nói cho họ nghe, chúng ta chính mình học tập được, hoan hỉ mà dạy cho người khác, khuyên bảo người khác. Trong đây cái quan trọng nhất là lấy mình làm gương, chính bạn thật đã làm được thì người khác liền tin tưởng, chính bạn không làm được thì người khác sẽ không tin tưởng. Thế xuất thế gian pháp đều như vậy, trước tu chính mình sau đó mới ảnh hưởng người khác.

Tôi học Phật, nhận sự dạy bảo của đại sư Chương Gia, vào lúc đó tôi chưa xuất gia, ngài khuyên tôi xuất gia, cho nên con đường xuất gia của tôi là do đại

sư ngài chọn cho tôi. Chọn lựa này rất tốt, tôi rất cảm kích ngài. Khi xuất gia ngài dạy tôi phải học Thích Ca Mâu Ni Phật, cho nên tôi đọc truyện ký của Thích Ca Mâu Ni Phật. Cả đời Thích Ca Mâu Ni Phật giảng kinh dạy học, chính mình không có đạo tràng, cả đời không xây đạo tràng. Ngài có phước báo, ngài không như chúng ta không có phước báo, muốn xây đạo tràng không có năng lực, cũng không có hộ pháp giúp đỡ, Thích Ca Mâu Ni Phật thì có, quê hương của chính ngài là hoàng tộc, muốn xây đạo tràng thì quá dễ. Về sau giảng kinh nói pháp, trong đệ tử quy y có 16 vị quốc vương, đó đều là đại phú trưởng giả, rất nhiều, cho nên Thế Tôn muốn xây dựng đạo tràng dễ như trở bàn tay, thế nhưng ngài không làm như vậy, để cho người sau một tấm gương rất tốt, chân thật có thể buông bỏ, triệt để buông bỏ, đó là tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Tuy là cả đời tôi không có đạo tràng, thế nhưng dường như phước báo lớn hơn Thích Ca Mâu Ni Phật một chút, vì ngài ở trong rừng cây, nửa ngày ăn một bữa, dưới gốc cây ngủ một đêm, tôi mỗi ngày ở cái phòng cũng không tệ, đại khái là sau 50 tuổi, phương diện đời sống còn có người chăm sóc, không luận là đến nơi nào, đều có đồng tu cư sĩ ở nơi đó chăm sóc. Đó đều là dựa vào chính mình phải chăm chỉ nỗ lực mà tu tập, cho nên ngay trong một đời toàn tâm toàn lực dùng ở trên kinh giáo.

Lão sư dạy ta nhìn thấu buông bỏ, nhìn thấu là trí tuệ, buông bỏ là công phu, buông bỏ giúp chúng ta nhìn thấu. Tại vì sao bạn không nhìn thấu? Bởi vì bạn không chịu buông bỏ. Cho nên sơ học, phạm phu sơ học sáu đường bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu từ buông bỏ. Bạn có thể buông bỏ, bạn liền được tâm thanh tịnh, bạn liền có thể nhìn thấu; sau khi nhìn thấu lại giúp cho bạn buông bỏ, cho nên đó là nhìn thấu giúp cho buông bỏ, buông bỏ giúp cho nhìn thấu, hai phương pháp này hỗ trợ lẫn nhau. Từ sơ phát tâm đến Như Lai địa, bạn xem đến Bồ-tát Đẳng giác còn phải buông bỏ, buông bỏ cái gì? Một phẩm sanh tướng vô minh sau cùng, cái đó buông bỏ rồi họ liền chứng được Phật quả cứu cánh viên mãn. Đó là bí quyết tu hành trong nhà Phật. Tôi rất may mắn, ngày đầu tiên gặp mặt lão sư, ngài liền truyền cho tôi. Tôi nửa hiểu nửa không, tôi thỉnh giáo với lão sư, nhìn thấu, buông bỏ dường như hiểu được một chút ý nghĩa, phải bắt tay vào từ đâu? Ngài liền nói với tôi bố thí, ba loại bố thí, nhất định không được bỏn phạp, học được thứ gì phải hoan hỷ nói cho người khác nghe, càng quan trọng hơn là làm một tấm gương tốt cho người khác, “học vi nhân sư, hành vi thế phạm”.

Trong đại thừa giáo còn có loại bố thí thứ ba là bố thí vô úy. Chúng ta đọc Phổ Môn Phẩm, trên kinh đều nói Bồ-tát Quan Thế Âm là bậc bố thí vô úy, trong

Bồ-tát, ngài là vị bồ thí vô úy cứu cánh nhất viên mãn nhất, ngài cứu khổ cứu nạn. Ngay trên Kinh Vô Lượng Thọ đều nói với chúng ta, chúng ta học Phật, đặc biệt là đồng tu tu Tịnh Độ, gặp phải tai nạn nghiêm trọng, vào lúc này có thể một lòng niệm Nam Mô Quán Thế Âm Bồ-tát, đều có thể được giải thoát, đó là Thế Tôn ở trong kinh giáo dạy cho chúng ta. Vậy chúng ta hiện tại, ở vào xã hội trước mắt, chân thật là có rất nhiều tai nạn, nhất là từ trên mạng, từ phát thanh viên truyền hình truyền đến, hiện tại ôn dịch cảm cúm phổ biến. Những ôn dịch này đều rất là nghiêm trọng, tổ chức y tế thế giới đã đưa ra cảnh báo, nói loại bệnh độc này hiện tại vẫn chưa có vaccin trị liệu, người bị loại bệnh này xác suất tử vong rất cao, cho nên họ rất sợ bạo phát quy mô lớn, trở thành tai nạn toàn cầu, tai nạn lớn, hy vọng mọi người thận trọng đề phòng. Vậy người học Phật chúng ta, phương pháp đề phòng tốt nhất chính là niệm Phật. Chúng ta phải có lòng tin đối với Phật, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, thường trụ ở nơi tâm thanh tịnh liền sẽ không cảm nhiễm, cho dù cảm nhiễm cũng không có chút lo sợ nào, niệm A Di Đà Phật, hoặc niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, tôi nghĩ hai ba ngày thì khỏi, không việc gì, không nên lo sợ. Kỳ thật tôi cũng thường hay nói, rất nhiều người bệnh đau chết thật đáng thương, không phải bệnh làm cho họ chết, do họ sợ mà chết. Thí dụ như ung thư, ung thư là bệnh rất thông thường, người ta vừa nghe bị ung thư là rất lo sợ, bị ung thư hù chết, bị bệnh hù chết chiếm hết 89%, cho nên bệnh tuyệt nhiên không đáng sợ, cái đạo lý này không thể không hiểu.

Gần đây tiền sĩ Giang Bồn Thắng của Nhật Bản có một buổi diễn giảng ở Cao Hùng, ông nói thí nghiệm nước mười mấy năm. Tôi còn khuyên một số đồng tu đến nghe ông giảng. Nước là khoáng vật, nó hiểu được lòng người; chúng ta dùng tâm thiện đối với nó, kết tinh của nước thí nghiệm ra rất đẹp rất xinh xắn, chúng ta dùng cái tâm bất thiện đối với nó, phản ứng của nó sẽ rất là xấu. Bạn hiểu được cái đạo lý này thì bạn liền biết được, chúng ta dùng tâm thanh tịnh, dùng thiện tâm để đối đãi với những tế bào tật bệnh ở trong thân thể của chúng ta, nó liền sẽ chuyển biến tốt, nó tự nhiên sẽ biến tốt. Tâm tình của chúng ta nếu như là rất bất thiện, tế bào tốt trong chúng ta cũng sẽ biến thành tế bào bệnh độc, cái đạo lý này phải hiểu. Cho nên trung y cổ xưa của Trung Quốc nói, tất cả căn gốc bệnh là gì? Chỉ có hai chữ, một cái là khí, một cái là hỏa. Khí chính là cái gì? Sanh khí, phát hỏa, đó là hết thủy căn nguyên của bệnh tật. Nếu như bạn không tức giận, không phát hỏa, cho dù bị bệnh cũng hai ba ngày thì hết rồi, không việc gì! Cho nên không nên lo sợ, không nên chấp trước, vạn nhất không nên tức giận, không oán trời trách người. Nếu như gặp được tai nạn, chúng ta thành tâm thành

ý sát trừ nghiệp chướng, sát hối nghiệp chướng, đoạn ác tu thiện, chúng ta thường nói giữ tâm tốt, nói lời hay, hành động tốt, làm người tốt, thì không có thứ bệnh nào. Đó là phương pháp rất quan trọng. Loại phương pháp này chúng ta thường hay giảng cho người khác nghe, chúng ta chính mình làm như vậy cũng là bố thí vô úy. Không nên ăn thịt chúng sanh, nếu như nói không ăn thịt chúng sanh có vấn đề đối với sức khỏe thân thể chính mình, tôi có thể hiến thân làm tấm gương cho các vị. Tôi 26 tuổi học Phật thì bắt đầu ăn chay, đến năm nay đã ăn được 58 năm rồi, tôi không bị bệnh, đây chính là điển hình tốt nhất đặt ở ngay đây. Ăn chay mới chân thật khỏe mạnh, hà tất phải ăn thịt chúng sanh, phải kết oán thù với chúng sanh? Có người nói với tôi, thế nhưng lời nói này cũng không dễ nói, nói ra thì sao? Người ta nói bạn đang mê tín, người này nói với tôi tin tức gì vậy? Chính là ôn dịch, những ôn dịch này là những chúng sanh bị hại đến báo thù, cho nên họ liền nói với tôi, họ nói ngài sẽ không bị cảm nhiễm, vì sao vậy? Ngài không có kết oán thù với chúng sanh. Chúng ta từ rất sớm đã chọn lấy ăn chay, không ăn thịt chúng sanh rồi, hơn nữa thường hay phóng sanh, thương yêu chúng sanh, chúng sanh không có oán thù với chúng ta. Đó là đến để báo thù, người kém khuyết lòng từ bi thì phải nên chú ý, dễ dàng bị cảm nhiễm.

Cho nên bố thí rất là quan trọng, chúng ta muốn tiền của thì phải tu tài bố thí; muốn thông minh trí tuệ phải hiểu được bố thí pháp, không luận là thế pháp là Phật pháp, hoan hỷ mà truyền dạy cho người khác; muốn chính mình khỏe mạnh sống lâu thì phải hiểu được tu bố thí vô úy, nó là một loại bố thí. Ba loại ý nghĩa này đều đầy đủ, đó là chúng ta phải nên biết.

Thứ hai, trì giới.

Thứ hai, “Thi la”, đó là tiếng Phạn, dịch thành ý Trung văn gọi là “tánh thiện”. “*Vị hảo thiện đạo, bất tự phóng vật*”. Phóng vật chính là rất tùy tiện, không tự phóng vật chính là mọi việc đều rất nỗ lực, rất cẩn thận, căn cứ ý nghĩa này để phiên dịch, phiên dịch là Thi La. “*Chánh dịch chỉ đắc*”, ý của chỉ đắc là “chỉ ác hành thiện”, chỗ này là từ trên mặt chữ mà dịch, phía trước là từ trên ý nghĩa để phiên dịch. Chỉ ác đắc thiện, đó là đem tinh thần nghĩa thú của giới nói ra với chúng ta. Phía sau nói “*hựu phiên vi giới*”. Hiện tại thực tế mà nói, chúng ta gọi là giới thì dùng được rất nhiều. “*Vị giới năng phòng chỉ thân khẩu sở tác chi ác dã*”, giới luật bạn thủ trì nghiêm khắc, nó có thể giúp cho bạn thân không tạo nghiệp, khẩu không tạo nghiệp. Thân chúng ta ở trong mười giới, không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, đó là thuộc về thân, khi bạn có thể giữ gìn thân không tạo ba loại nghiệp nặng này. Miệng thì không vọng ngữ, không hai lưỡi,

không ác khẩu, không thù dật, vậy thì miệng của bạn thiện. Bạn xem, trong mười giới đó là giới luật cơ bản, đó là đại giới quan trọng, cho nên giới có thể ngừa quấy dứ ác, thế nên ở trong Phật pháp nói đến giới luật, thường hay nói cho chúng ta nghe tam tụ tịnh giới.

Loại thứ nhất là “nhiếp luật nghi giới”, chính là có điều khoản, luật tạng trong Đại Tạng Kinh, có văn bản qui định rõ ràng. Phổ biến nhất, đặc biệt là dạy bảo sơ học, gọi là Tam quy ngũ giới, cho nên ngũ giới là căn bản của hết thảy giới luật. Tỳ Kheo giới, Tỳ Kheo ni giới, Bồ-tát giới, tại gia xuất gia, đều đem sát đạo tâm vọng định là bốn trọng giới, đó là phổ biến. Những điều này đều thuộc về luật. Nghi là oai nghi, cũng chính là đi đứng nằm ngồi của chúng ta đều phải làm tấm gương tốt nhất cho đại chúng xã hội. Thế Tôn cũng từng điều từng điều chế định cho chúng ta, muốn chúng ta cần phải tuân thủ. Oai nghi giống như cái gì? Giống như hiện tại chúng ta đã nói qui củ Đệ Tử Quy, nhất cử nhất động đều có qui củ, cho nên Đệ Tử Quy là thuộc về oai nghi. Giảng đến chỗ này, Thế Tôn nói với chúng ta, ở Trung Quốc cổ thánh tiên hiền cũng dạy bảo chúng ta, nếu như không có giới luật thì không có Phật pháp, những kinh điển này của Phật biến thành học thuật, biến thành Phật học, là một loại học vấn để nghiên cứu ở thế gian, không có liên quan gì với ngôn hạnh sinh hoạt của chính chúng ta, Phật pháp liền bị diệt. Diệt rồi không phải không có kinh Phật, mà là không có người y giáo phụng hành, không có người trì giới, thì Phật pháp không còn. Nếu như không có lễ thì sẽ không có Nho. Nho đại biểu văn hóa truyền thống 5000 năm Trung Quốc chúng ta. Sách Nho có hay không? Có! Hiện tại ở Đài Loan, nhất là những năm gần đây, Thương Vụ Ấn Thư Quán đã in “Tứ Khố Toàn Thư”, Thế Giới Thư Cục Ấn “Tứ Khố Hội Yếu”, “Đại Tạng Kinh” cũng lưu hành rất phổ biến ở Đài Loan, in qua rất nhiều lần, đều có, cũng là đem nó làm thành học vấn để nghiên cứu. Trường học đi nghiên cứu cái thứ này, không hề có liên quan với tư tưởng lời nói việc làm thường ngày của chúng ta, hoàn toàn cách ly, gốc truyền thống văn hóa Trung Quốc không còn, bị bứng gốc, cho nên tạo thành xã hội động loạn, do đó tạo thành vô lượng vô biên vô số xung đột, nguyên nhân căn bản chính ngay chỗ này, chúng ta không thể không biết. Chúng ta giác ngộ, chúng ta tường tận. Chân thật hiểu rõ, chân thật giác ngộ thì phải lập chí, thì phải phát tâm kế tục huệ mạng Phật, đó là chân thật hộ trì chánh pháp Như Lai. Người khác không làm thì tự ta làm, ta phải thật làm.

Phải làm từ chỗ nào? Phải làm từ căn bản. Căn bản là cái gì? Căn bản của Phật chính là Thập Thiện Nghiệp Đạo, trước tiên áp dụng mười thiện. Mười thiện

chính là vừa rồi mới nói, giới luật phía trước bảy điều: không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không ác khẩu, không hai lời, không thù hận, không tham, không sân, không si, đó là thật làm. Chúng ta phải kế thừa giáo huấn truyền thống của tổ tông. Vì tiếp nối tuyệt học của thánh giáo, vì thiên hạ khai mở thái bình, chúng ta cần phải học lễ, học lễ nghĩa. Lễ nghĩa bắt đầu học từ đâu? Từ Đệ Tử Quy. Đệ Tử Quy là lễ nghĩa cơ bản. Hai thứ này phải chân thật học cho tốt, chân thật đem nó học cho có được thọ dụng, trong đó còn có một bài khóa rất quan trọng là Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, hoặc giả dùng Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn, đó là gì vậy? Giáo dục nhân quả. Nếu như không thể thâm tín nhân quả, thì Thập Thiện Nghiệp cùng Đệ Tử Quy, cảnh giới trước mắt e rằng sẽ không giữ được mà còn bị dao động. Người tin sâu nhân quả thì như như bất động, vì sao vậy? Biết được cái gì? Biết được trong mạng có thì có bỏ đi cũng không mất, trong mạng không có thì có dùng phương pháp gì cũng không thể có được, cho nên khi đại sư Ấn Quang còn ở đời, cả đời toàn tâm toàn lực đề xướng giáo dục nhân quả. Ngày nay chúng ta hiểu được ý nghĩ của ngài, cứu vãn xã hội ngày nay, ngoài tin sâu nhân quả thì không còn cách nào. Tôi đối với thăng quan phát tài, cái tâm này từ sớm đã chết mất, tại vì sao chết mất? Tin tưởng nhân quả. Đoán mạng nói cho tôi không phải một người, rất nhiều người đoán cho tôi, trong mạng không có quan ấn, vậy thì tôi không cần phải làm quan, con đường này chết rồi; trong mạng không có tài khó, thì tôi không muốn phát tài, muốn cũng là không tưởng, khởi vọng tưởng, tài không phải do muốn mà có, cho nên bù đắp vào cái việc này, thầy giáo dạy tôi tu bố thí, tu ba loại bố thí. Sau khi học Phật mới hiểu được một sự việc lớn nhất của đời người là trung thực niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, đó mới gọi là một hiểu trăm hiểu. Bạn không thể sanh Tịnh Độ bạn tiếp tục luân hồi sáu nẻo thì thật là phiền phức, đời đời kiếp kiếp tương báo lẫn nhau, không hề ngừng dứt, việc này chân thật là đáng sợ. Cho nên bạn chân thật tin tưởng, chân thật buông bỏ, bạn liền được đại tự tại. Xã hội tuy là động loạn nhiều, phức tạp, người niệm Phật chúng ta có thể không bị quấy nhiễu, chính mình ngoài ra tìm một nơi vui thú. Sau khi tôi học Phật, phải nên có thể nói chỉ ít có đến 45 năm tôi không hề xem báo chí, không xem tạp chí, không xem truyền hình, những phát thanh văn nghệ thấy đều đoạn tuyệt, vì sao vậy? Bởi vì những thứ này từ trước lão sư Phương đã nói với tôi, những thứ này ô nhiễm nghiêm trọng. Chúng ta không thể bảo nó ngừng lại, chúng ta không có cái quyền này, thế nhưng cho dù nó làm thế nào, lưu thông, xuất bản, phát thanh, chúng ta có quyền không xem. Cái quyền này tôi có, báo chí ngày ngày ra nhiều như vậy, tôi không xem, truyền hình của bạn phát sóng một ngày từ sớm đến tối 24 giờ, tôi

không xem không nghe, nơi chính tôi ở không có máy truyền hình, việc này chính tôi có thể làm được. Bảo hộ tâm thanh tịnh của chính mình, không bị những quấy nhiễu này, việc này rất là quan trọng. Nếu như ngày ngày xem qua những thứ này, vậy thì phiền não của bạn sẽ to, nếu bạn muốn tu tâm thanh tịnh tu Tịnh Độ thì không dễ dàng, nó đang phá hoại tâm thanh tịnh của bạn, nó là chuyên môn phá hoại Tịnh Độ, việc này không thể không biết.

Cho nên trì giới thì rất là quan trọng, nhiếp luật nghi giới rất quan trọng. Chúng ta trong những năm qua, toàn tâm toàn lực đang đề xướng, chúng ta chính mình cũng nỗ lực học tập, Nho-Thích-Đạo ba cái gốc này. Ba cái gốc này bắt đầu học từ đâu? Bạn muốn biết thứ nào là quan trọng nhất? Chính là nhân quả quan trọng nhất. Nhân quả phải bắt đầu học từ đâu? Tốt nhất từ Du Tịnh Ý Công Ngộ Táo Thần Ký, Liễu Phàm Tứ Huấn, bắt tay vào từ hai thứ này. Đó là đại sư Ấn Quang cả đời đề xướng, chân thật là dùng tâm ở ngay chỗ này, ngài đến là cứu vãn tai nạn thế gian hiện tiền. Không có giáo dục nhân quả thì học Phật không tốt, học Nho cũng không tốt, cho nên cái này để làm nền tảng. Bạn có được cái nền tảng này, học tốt Thập Thiện Nghiệp Đạo, học tốt Đệ Tử Quy. Sau khi định đặt tốt ba cái nền tảng này, bạn học lễ của Nho, bạn học giới của Phật đều không có vấn đề, bạn sẽ từng bước từng bước hướng lên trên, ở ngay trong một đời thành thánh thành hiền, là có thể làm đến được. Bạn phải có nền móng, tại vì sao có người thật là ham học mà cả đời không thể thành tựu? Do họ xem thường đi cái gốc, tuy là hiểu học nhưng họ không có nền tảng, không hề ở trên nền tảng mà hạ công phu, cho nên nhất định phải ở trên nền tảng nhân quả mà ra sức.

Tôi lần này trở lại Đài Loan trị bệnh Nha Chu, có thể ở bên đây vài tháng, có duyên phận khuyên bảo truyền hình vệ tinh Hoa Tạng, tôi hy vọng họ có thể mở hai tiết mục, chuyên môn giảng nhân quả, chuyên môn giảng Đa Nguyên Văn hóa, đoàn kết tôn giáo, đoàn kết chủng tộc, hóa giải xung đột, xúc tiến xã hội an định hòa bình. Việc này là quan trọng! Phát thanh viên phải nên tuyên truyền cho nhiều. Ngày trước tôi ở Đài Loan, gặp được hai vị cảnh quan, cảnh quan cao cấp, hiện tại họ đều đã về hưu rồi. Có một vị là Vương Lệ Dân, có rất nhiều đồng tu Đài Loan biết, ông chuyên giảng Liễu Phàm Tứ Huấn, giảng được mấy mươi năm, cho nên tôi muốn mời ông lên đài truyền hình rõ ràng tường tận giới thiệu cho mọi người Liễu Phàm Tứ Huấn. Còn có một vị cảnh quan Hoàng Bá Lôi, ông là một Phật giáo đồ kiên thành, rất có lòng. Ông nói với tôi, ông thu thập hình ảnh sáu mươi, bảy mươi năm gần đây của Đài Loan, án kiện hình sự chính là những án kiện giết người, nguyên nhân chân thật phá được án, 80% trở lên phá án là do

người bị hại thác mọng cho những an viên, những quan viên cảnh quan, hoặc giả dựa vào người dẫn người đi tìm thi thể để phá án. Đó là chuyện ngàn vạn lần chính xác, con người chết rồi không phải là hết, chết rồi họ còn muốn báo thù, còn muốn giải oan. Cho nên tôi muốn mời ông đến đài truyền hình để chia sẻ cho chúng ta chân tướng án kiện hình sự sáu mươi, bảy mươi năm qua ở Đài Loan, để mọi người biết được không nên hại người. Bạn hại chết họ rồi, linh hồn của họ không chết, họ còn có oán hận, đời sau khi gặp được rồi, họ phải tính sổ với bạn, cứ như vậy đời đời kiếp kiếp tương báo lẫn nhau, không hề ngừng dứt, bạn nói xem thống khổ dường nào! Tôi mời ông đến đài truyền hình hiện thân nói pháp, ông đối với sự việc này nói được rất thấu triệt, giảng được rất rõ ràng. Chúng ta chân thật hiểu được nhân quả báo ứng, lòng người liền định lại, không dám dính vào tội lỗi. Cho nên giáo dục nhân quả là nền tảng, là căn bản, căn bản của căn bản. Các nơi khác có người không tin tưởng, nói đó là nói mê tín, ở Đài Loan thì không như vậy. Ở khu vực Đài Loan này bạn vừa nói việc này thì mọi người đều biết, ngày trước báo chí tạp chí đều đã có đăng rồi, người thật việc thật, xảy ra ngay khu vực của chúng ta, người khác không tin tưởng, chúng ta tin tưởng! Ở Đài Loan, người người đều đem ba cái nền tảng này học cho tốt, Đài Loan chính là thế giới Cực Lạc, Đài Loan có thể chân thật làm đến được những gì người thời xưa đã nói “tối không đóng cửa, đi đường không nhặt của rơi, nước đầy lễ nghĩa, xã hội hài hòa”, vì toàn thế giới vào thời vô cùng động loạn làm ra một tấm gương an định tốt nhất, chỉ cần áp dụng Nho-Thích-Đạo, làm được không khó. Cho nên *Nhiếp Luật Nghi Giới* nhất định phải tuân thủ.

Ngoài những giới luật có văn tự có điều khoản ghi chép này ra, còn có rất nhiều sự việc Thế Tôn không nói, thế nhưng có rất nhiều việc thiện có nên làm hay không? Có những việc bất thiện có nên đoạn dứt hay không? Đương nhiên phải đoạn, đương nhiên phải học, tốt thì phải học, ác thì phải đoạn, *cho nên trong Tam Tụ Tinh Giới, cái thứ hai gọi là “Nhiếp Thiện Pháp Giới”*. Thí dụ nói bạn hút thuốc, hút thuốc thì trong giới luật không có, cho nên rất nhiều người thậm chí người xuất gia đều hút thuốc, việc này không phạm giới, trong giới luật không có. Thuốc là có lợi ích gì cho sức khỏe không? Tôi ở nước ngoài xem thấy quảng cáo, bán thuốc lá cũng đều làm ra quảng cáo, thuốc lá có hại cho sức khỏe, họ nói được rất rõ ràng, đã là có hại đối với sức khỏe, vậy thì chúng ta phải nên chừa bỏ. Còn có rất nhiều thiện pháp, trên giới luật không có viết, chỉ cần là có lợi ích cho chính mình, có lợi ích đối với chúng sanh, chúng ta đều phải nên làm. Điều khoản giới luật tất nhiên là có hạn độ, điều khoản không nhiều, cho nên tổng nguyên tắc

Phật nói với chúng ta đoạn ác tu thiện, nên có câu rằng “không làm các điều ác, vâng làm các điều thiện”, phải hiểu được cái nguyên tắc này.

Loại thứ ba gọi là “Nhiều Ích Hữu Tình Giới”. Từ 2003 đến năm nay là bảy năm, tôi làm đại biểu Đại học Úc Châu tham gia mười mấy lần hội nghị hòa bình thế giới. Việc này đối với người học Phật chúng ta mà nói, cái việc này là có thể không cần phải làm, vì sao vậy? Không phải bổn phận của chúng ta, bổn phận của chúng ta là giảng kinh dạy học, là khuyến thiện. Đó là một cơ duyên ngẫu nhiên, trường học tìm đến tôi, tôi cùng đại học và giáo thọ học viện Hòa bình tổ chức hai lần tọa đàm, họ rất thành ý, kiên định yêu cầu tôi tham dự công tác này, tôi liền đáp ứng họ. Tôi thường hay nói tôi không giữ bổn phận, thế nhưng Thích Ca Mâu Ni Phật còn có một điều khai duyên, đó gọi là gì? Nhiều ích hữu tình giới. Những hoạt động hòa bình quốc tế mục đích chủ yếu của nó chính là hóa giải xung đột xúc tiến xã hội an định thế giới hòa bình, đó là nhiều ích hữu tình, cho nên tôi tham gia còn có thể nói được thông, hiểu được trong giới luật có cái điều như vậy, phạm hễ việc gì chân thật có lợi ích đối với chúng sanh, khi họ không làm đến được, chúng ta có thể giúp cho họ một tay, đây là việc phải nên làm. Thế nhưng tôi làm, tôi cũng không phải toàn diện mà làm, tôi làm là có mức độ, tôi để mọi người biết được, để cho những bạn bè toàn thế giới tham dự công tác hòa bình chân thật nhận biết Nho-Thích-Đạo của truyền thống Trung Quốc chân thật có thể hóa giải xung đột, mang đến cho xã hội an định hòa bình, dùng phương pháp của Trung Quốc, ở phương tây cũng có, đông tây phương phải kết hợp. Phương tây là cái gì? Tôn giáo, trong tôn giáo có giáo huấn của luân lý, có giáo huấn của đạo đức, có giáo huấn của nhân quả, đem những kinh văn này tiết lược ra để thúc đẩy thực tiễn, áp dụng toàn dân, cùng ba nền tảng Nho-Thích-Đạo truyền thống của Trung Quốc khúc điệu khác nhau diễn bày như nhau, có thể cứu thế giới. Mọi người đều hiểu rõ, đều giác ngộ thì tôi không làm nữa, tôi liền quay đầu lại, tôi muốn đi bể quan, vào trong núi, trung thật niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Cho nên không phải tôi vĩnh viễn làm cái công tác này, đại khái công tác này của tôi cũng rất sớm kết thúc. Nếu như nhanh, cuối năm nay thì sẽ kết thúc, nếu như chậm một chút thì năm tới nhất định sẽ kết thúc. Tôi còn có một lần hoạt động mô hình lớn nữa, vì sự việc này tôi đã biên tập thành một quyển sách “Tôn Giáo Thế Giới Là Một Nhà”, trong đây có mười tôn giáo. Trong kinh điển của mười tôn giáo, liên quan với giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả, tôi đem nó chép ra. Các vị nếu như vừa xem đại thể là như nhau, cho nên tôn

giáo chân thật là một nhà, học chính mình cũng có thể học được của người khác, trong đây có Nho-Thích-Đạo, các tôn giáo khác trong đây đều có.

Bức vẽ này rất có ý nghĩa, bức vẽ này là bia đá, ở chùa Thiếu Lâm Trung Quốc, cái bia này là được khắc mới lại, chiếu theo cái bia cũ mà khắc mới ra, bia nguyên thủy là thời đại Túc Tông nhà Đường, vào thời đó họ làm ra. Đường Túc Tông là con trai của Đường Minh Hoàng. Đường Minh Hoàng rất nổi tiếng, nói ra mọi người đều biết, con trai của Đường Minh Hoàng. cái bia này cách chúng ta chỉ ít hơn 1300 năm, trên bức họa ngay giữa là bức họa, đó là một đầu người, chánh diện mà nhìn là Thích Ca Mâu Ni Phật, từ hai bên xem một là Khổng Tử, một là Lão Tử, đây chính là nói tam giáo là một nhà. Trên tay ôm một quyển sách là Cửu Lưu, Cửu Lưu là học phái, bạn xem ở Trung Quốc đã nói đa nguyên văn hóa, tam giáo cùng học thuật là một nhà, rất có ý nghĩa. Hiện tại tôi đem cái này nêu lên, hy vọng học thuật tôn giáo toàn thế giới là một nhà, chúng ta đến giúp đỡ thế giới này hóa giải xung đột, hướng đạo hòa bình. Hòa bình an định thì mọi người mới có đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Xung đột quá nhiều, từ gia đình đến xã hội, các tầng lớp ở mọi nơi đều có xung đột, đó là một việc rất là đáng sợ, cho nên chúng ta có thể cống hiến một chút sức lực, đây cũng là việc phải nên làm. Do đó ở trong trì giới, chúng ta liền nghĩ đến “Nhiếp Luật Nghi Giới”, nhà Phật gọi là Tam Tự Tịnh Giới, đó mới là nói được viên mãn.

Cho nên hiện tại chúng ta học Phật phải mở rộng tâm lượng ra, nhất định phải khẳng định phải nhận biết Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn là giới luật, Liễu Phàm Tứ Huấn, Du Tịnh Ý Công Ngô Táo Thần Ký, ban đầu nhất cần phải nhìn thấu, chân thật nhìn thấu được chân tướng sự thật của nhân quả, sau đó cải tạo vận mạng. Phải thay đổi từ chỗ nào? Phải từ Đệ Tử Quy, từ Thập Thiện Nghiệp Đạo mà bắt tay vào, hiệu quả sẽ rất là rõ ràng, sau đó niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, công phu mới có lực. Hiện tại chúng ta cảm thấy học Phật, niệm Phật công phu không có lực, do nguyên nhân gì? Vọng niệm quá nhiều, tâm quá loạn, quá phiền thì bạn không thể tịnh lại được. Chúng ta tham quan rất nhiều trường học, trường cao đẳng, phát hiện học trò tâm không thanh tịnh, tâm không thanh tịnh thì không học được thứ gì, thế pháp còn như vậy, huống hồ Phật pháp. Từ ngay chỗ này để chúng ta nghĩ lại, giáo dục trẻ thơ thời xưa Trung Quốc đáng để cho chúng ta tư duy, đáng để chúng ta phản tỉnh, trẻ nhỏ ba bốn tuổi thì nó đã rất đoan trang ổn định. Hiện tại học sinh đại học hai mươi mấy tuổi tâm khí bao chao thì chúng ta làm sao học được thứ gì?

Khi tôi còn trẻ ưa thích đọc gia huấn của tiên sinh Tăng Quốc Phan, gia thư. Tiên sinh Tăng Quốc Phan đối với con cháu của ông, vô số lần yêu cầu họ ổn định, học chậm rãi. Hiện tại chúng ta gọi là tốc độ, nói hiệu suất, người xưa Trung Quốc hoàn toàn tương phản với hiện tại, nói ổn định chậm rãi thì không dễ gì sai lầm. Động tác quá nhanh, trên thực tế có rất nhiều chỗ chúng không có suy nghĩ cho chu đáo, sau đó sai trái về sau thật không thể tưởng tượng được. Việc này hiện tại rất nhiều người vẫn không thể nào thể hội được. Chúng ta hiện tại tương đối dễ dàng nhận biết được cái điểm này, trong Đệ Tử Quy cũng có nói, làm việc không nên quá vội vàng, vội vàng thì dễ xảy ra sai lầm, xảy đến sơ suất. Bước đi của người Trung Quốc chậm rãi hơn người nước ngoài, thế nhưng người nước ngoài những khoa học kỹ thuật phát triển đến ngày nay, đi đến phía trước thì đi đến chỗ hủy diệt, tốc độ quá nhanh thế giới sẽ hủy diệt. Tốc độ quá nhanh thân thể chúng ta sẽ hủy diệt, đó là thật. Trường thọ đích thực là phải ổn định, ngay trong chậm rãi mà cầu được, thân thể khỏe mạnh sống lâu có liên quan rất lớn đối với việc này. Cho nên người hiện tại thân thể nhiều bệnh, bệnh nhiều có liên quan đến việc này, tốc độ của họ quá nhanh, họ quá vội vàng, nói lời nói hơi khó nghe, quá hấp tấp, cho nên họ sanh bệnh. Tâm họ thanh tịnh an định ôn hòa, thì họ làm sao mà bị bệnh? Không thể nào có. Đây đều là có quan hệ mật thiết với trì giới. Cho nên trì giới của chúng ta, nhất định phải từ Cảm Ứng Thiên, Đệ Tử Quy, Thập Thiện Nghiệp, thứ tự như vậy mà tu học, nhất định phải dùng nhân quả để định đặt căn gốc của chúng ta, chúng ta mới có thể sản sinh hiệu quả không thể nghĩ bàn.

Hôm nay thời gian hết rồi, chúng ta chỉ học tập đến đây thôi. A Di Đà Phật!

Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 23)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 07/05/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cản dịch: Vọng Tây Cư Sĩ